

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

A. Căn cứ pháp lý:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006, Luật số 62/2010/QH12 ngày 14/11/2010 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 58/2912/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Dược – Thiết bị Y tế Đà Nẵng;
- Các quy định của pháp luật hiện hành.

B. Mục đích phát hành:

- Tăng quy mô vốn, nâng cao năng lực tiếp cận nguồn vốn vay ngân hàng.
- Tăng tỷ lệ nợ/vốn chủ sở hữu ở mức an toàn sẽ giúp công ty nâng cao được năng lực tài chính, chủ động hơn trong sản xuất kinh doanh - đặc biệt trong đấu thầu cung ứng thuốc vào cơ sở khám chữa bệnh..



Handwritten signature/initials.

- Tăng vốn điều lệ để có điều kiện về vốn để niêm yết cổ phiếu lên sàn HoSE/HNX, tạo thanh khoản cho cổ phiếu công ty và gia tăng điều kiện quảng bá doanh nghiệp tốt hơn tới cộng đồng nhà đầu tư.

C. Phương án phát hành:

I. Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức:

- | | |
|--|--|
| a. Tên cổ phiếu phát hành: | Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dược – Thiết bị y tế Đà Nẵng |
| b. Loại cổ phiếu: | Cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng |
| c. Mệnh giá: | 10.000 đồng/cổ phiếu |
| d. Tổng số cổ phiếu đang lưu hành: | 10.112.662 cổ phiếu |
| e. Số lượng cổ phiếu quỹ: | 0 cổ phiếu |
| f. Tổng số lượng cổ phiếu phát hành: | 1.516.899 cổ phiếu |
| g. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: | 15.168.990.000 đồng |
| h. Đối tượng phát hành: | Các cổ đông hiện hữu của Công ty có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu |
| i. Tỷ lệ thực hiện quyền: | 100 : 15 (Tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận cổ tức là 15 cổ phiếu mới phát hành thêm) (tương ứng với tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu là 15%) |
| j. Nguyên tắc làm tròn và phương án xử lý cổ phiếu lẻ: | Số lượng cổ phiếu phát hành để trả cổ tức cho mỗi cổ đông sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ hàng thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ và không thực hiện. |

Ví dụ 1: Tại ngày đăng ký cuối cùng chốt



danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông A sở hữu 132 cổ phiếu sẽ được nhận cổ tức bằng cổ phiếu là $132 \times 15 : 100 = 19,80$ cổ phiếu mới, theo nguyên tắc làm tròn nêu trên, cổ đông A sẽ nhận được 19 cổ phiếu mới và 0,80 cổ phiếu lẻ sẽ bị hủy bỏ.

k. Nguồn vốn thực hiện: Từ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán

l. Thời gian dự kiến phát hành: Trong năm 2019

m. Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Đăng ký giao dịch bổ sung trên hệ thống giao dịch Upcom tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định của pháp luật.

II. Phương án phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu (Thặng dư vốn cổ phần)

- a. Tên cổ phiếu phát hành:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dược – Thiết bị y tế Đà Nẵng
- b. Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng
- c. Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phiếu
- d. Tổng số cổ phiếu đang lưu hành:** 10.112.662 cổ phiếu
- e. Số lượng cổ phiếu quỹ:** 0 cổ phiếu
- f. Tổng số lượng cổ phiếu phát hành** 505.633 cổ phiếu
- g. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:** 5.056.330.000 đồng
- h. Đối tượng phát hành:** Các cổ đông hiện hữu của Công ty có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu từ thặng dư vốn cổ phần

010140
CÔNG TY
CỔ PHẦN
DƯỢC – THIẾT BỊ
Y TẾ ĐÀ NẴNG
ĐÀ NẴNG

i. Tỷ lệ thực hiện quyền:

100 : 5 (Tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận là 05 cổ phiếu mới phát hành thêm) (tương ứng với tỷ lệ nhận cổ phiếu từ thặng dư vốn cổ phần là 5%)

j. Nguyên tắc làm tròn và phương án xử lý cổ phiếu lẻ:

Số lượng cổ phiếu phát hành từ thặng dư Vốn cổ phần cho mỗi cổ đông sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ hàng thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ và không thực hiện.

Ví dụ 1: Tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông A sở hữu 132 cổ phiếu sẽ được nhận cổ phiếu từ thặng dư vốn cổ phần là $132 \times 05 : 100 = 6,60$ cổ phiếu mới, theo nguyên tắc làm tròn nêu trên, cổ đông A sẽ nhận được 06 cổ phiếu mới và 0,60 cổ phiếu lẻ sẽ bị hủy bỏ.

k. Nguồn vốn thực hiện:

Từ Thặng dư vốn cổ phần căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.

l. Thời gian dự kiến phát hành:

Trong năm 2019.

m. Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Đăng ký giao dịch bổ sung trên hệ thống giao dịch Upcom tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định của pháp luật.

D. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị các nội dung sau:

a. Lựa chọn đơn vị Tư vấn để triển khai việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ (nếu cần thiết);

b. Thực hiện các thủ tục cần thiết để hoàn thành các đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty;

c. Quyết định thời điểm cụ thể để thực hiện việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ; quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền; quyết định việc xử lý, hoặc phân phối số cổ phiếu lẻ (phát sinh do làm tròn từ việc phân phối cho cổ đông hiện hữu) theo quy định của pháp luật;

d. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và thực hiện các thủ tục đăng ký tăng vốn điều lệ, thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và nội dung đăng ký doanh nghiệp theo mức vốn điều lệ mới sau phát hành;

e. Lựa chọn thời điểm thích hợp, thực hiện các công việc liên quan để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Đăng ký giao dịch bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm trên hệ thống giao dịch Upcom tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;

f. Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế sao cho việc thực hiện phương án phát hành cổ phiếu của Công ty hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

NM



Đỗ Thành Trung

